

Số: /TB-PGDĐT

Ba Đình, ngày tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO

**Kết quả xếp hạng công tác truyền thông các đơn vị trực thuộc
Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 4/2025
(tính từ ngày 01/4/2025 đến ngày 30/4/2025)**

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 24/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định đánh giá, xếp hạng công tác truyền thông giáo dục các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn quận;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, Phòng GDĐT thông báo kết quả xếp hạng công tác truyền thông các đơn vị trực thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 4/2025, cụ thể như sau:

1. Kết quả xếp hạng công tác truyền thông tháng 4/2025 (tính từ ngày 01/4/2025 đến ngày 30/4/2025)

TT	Trường	Điểm bài đăng	Điểm truy cập	Điểm thưởng	Điểm tổng	Xếp hạng
1	TH Kim Đồng	10,0	9,5	2,5	22,0	1
2	MN Thành Công	10,0	10,0	0,5	20,5	2
3	THCS Phan Chu Trinh	9,5	10,0	0,5	20,0	3
4	TH Ngọc Khánh	9,5	10,0		19,5	4
5	THCS Hoàng Hoa Thám	10,0	8,5		18,5	5
6	Mầm non A	8,5	9,5		18,0	6
7	MN số 6	9,0	8,5		17,5	7
8	THCS Giảng Võ	6,0	9,5	2,0	17,5	7
9	MN Sao Mai	7,5	9,0		16,5	9
10	MN Hoa Hướng Dương	8,0	8,0		16,0	10
11	TH Nguyễn Tri Phương	8,5	7,5		16,0	10
12	THCS Thành Công	7,0	9,0		16,0	10
13	MN Tuổi Hoa	9,5	6,0		15,5	13
14	TH Đại Yên	7,5	8,0		15,5	13
15	TH Việt Nam - Cu Ba	9,0	6,5		15,5	13
16	THCS Thăng Long	8,5	7,0		15,5	13
17	THCS Ba Đình	7,0	8,0	0,5	15,5	13
18	TH Thành Công A	6,0	9,0		15,0	18
19	THCS Mạc Đĩnh Chi	7,5	7,5		15,0	18

TT	Trường	Điểm bài đăng	Điểm truy cập	Điểm thưởng	Điểm tổng	Xếp hạng
20	THCS Nguyễn Tri Phương	9,0	4,5	1,0	14,5	20
21	THCS Nguyễn Công Trứ	8,0	6,0		14,0	21
22	MN Hoà Mi	6,5	7,0		13,5	22
23	TH Nghĩa Dũng	6,5	6,0		12,5	23
24	TH Thủ Lệ	5,0	7,0		12,0	24
25	TH Hoàng Diệu	8,0	4,0		12,0	24
26	THCS Phúc Xá	5,5	6,5		12,0	24
27	THCS Giảng Võ 2	5,0	5,5	1,5	12,0	24
28	TH Nguyễn Bá Ngọc	3,0	8,5		11,5	28
29	TH Ngọc Hà	7,0	4,5		11,5	28
30	THCS Thống Nhất	6,5	5,0		11,5	28
31	THCS Nguyễn Trãi	7,5	4,0		11,5	28
32	MN số 7	3,5	7,5		11,0	32
33	MN Tuổi Thơ	4,0	6,5		10,5	33
34	MN 1-6	5,5	5,0		10,5	33
35	MN Hoa Hồng	6,0	4,5		10,5	33
36	MN số 5	4,5	5,5		10,0	36
37	MN số 3	7,0	2,0	0,5	9,5	37
38	TH Thành Công B	4,0	5,5		9,5	37
39	MN Chim Non	4,5	4,0		8,5	39
40	MN số 10	5,0	3,5		8,5	39
41	TH Nguyễn Trung Trực	5,5	2,5		8,0	41
42	TH Ba Đình	2,5	5,0		7,5	42
43	TH Phan Chu Trinh	4,5	3,0		7,5	42
44	TH Hoàng Hoa Thám	3,5	3,5		7,0	44
45	MN số 8	2,5	3,0		5,5	45
46	MN số 2	3,0	2,5		5,5	45
47	MN số 9	4,0	1,5		5,5	45
48	TH Vạn Phúc	Không xếp hạng do có ít hơn 10 bài đăng trong tháng				

2. Đánh giá chung

Trong tháng 4/2025, toàn Ngành Giáo dục và Đào tạo đã đăng tải 2616 bài truyền thông với 15.457.541 lượt truy cập (tăng 5.360.675 lượt so với tháng trước) có nội dung đa dạng, tiêu biểu và nổi bật như: Các hoạt động giáo dục kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng miền nam - thống nhất đất nước; Chú trọng công tác hướng nghiệp học sinh THCS qua Hội thảo “AI, Tương lai việc làm và vai trò của nhà trường trong Hướng nghiệp”; Tổng kết và trao giải cuộc thi “Tài năng Tin học trẻ quốc tế” và sân chơi “Đấu trường Toán học và Tiếng Anh”;... Đặc biệt, trong tháng có 44 hoạt động tiêu biểu của Ngành Giáo dục và Đào tạo quận được các cơ quan truyền thông Trung ương và địa phương đăng tải, đưa tin.

Phòng GDĐT biểu dương các đơn vị làm tốt công tác truyền thông tháng 4/2025 gồm các trường: Tiểu học Kim Đồng, Mầm non Thành Công, THCS Phan Chu Trinh, Tiểu học Ngọc Khánh, THCS Hoàng Hoa Thám, Mầm non A; đồng thời nhắc nhở các đơn vị thuộc quận cần làm tốt công tác truyền thông giáo dục gồm các trường: Tiểu học Vạn Phúc, Mầm non số 9, Mầm non số 2, Mầm non số 8.

Trên đây là Thông báo kết quả xếp hạng công tác truyền thông giáo dục các đơn vị trực thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 4/2025, Phòng GDĐT đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận tiếp tục quan tâm và chú trọng công tác truyền thông giáo dục của đơn vị./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Sở GDĐT Hà Nội;
- Văn phòng UBND quận;
- Phòng VH, KH và TT quận;
- Đ/c Trưởng phòng GDĐT;
- Các cơ sở giáo dục thuộc quận;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Như Tùng

BIỂU THỐNG KÊ VÀ QUY ĐỔI ĐIỂM**Đánh giá, xếp hạng công tác truyền thông tháng 4/2025***(Kèm theo Thông báo số /TB-PGDĐT ngày /5/2025 của Phòng GDĐT)***I. Cấp Mầm non**

TT	Trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	MN Thành Công	139	10,0	924.595	10,0	20,0	0,5	20,5
2	Mầm non A	54	8,5	248.957	9,5	18,0		18,0
3	MN số 6	72	9,0	185.931	8,5	17,5		17,5
4	MN Sao Mai	45	7,5	203.076	9,0	16,5		16,5
5	MN Hoa Hường Dương	53	8,0	179.644	8,0	16,0		16,0
6	MN Tuổi Hoa	87	9,5	133.479	6,0	15,5		15,5
7	MN Hoà Mi	40	6,5	146.741	7,0	13,5		13,5
8	MN số 7	20	3,5	170.000	7,5	11,0		11,0
9	MN Tuổi Thơ	26	4,0	145.933	6,5	10,5		10,5
10	MN 1-6	35	5,5	120.842	5,0	10,5		10,5
11	MN Hoa Hồng	37	6,0	110.117	4,5	10,5		10,5
12	MN số 5	32	4,5	123.367	5,5	10,0		10,0
13	MN số 3	41	7,0	47.715	2,0	9,0	0,5	9,5
14	MN Chim Non	32	4,5	80.418	4,0	8,5		8,5
15	MN số 10	33	5,0	56.134	3,5	8,5		8,5
16	MN số 8	11	2,5	50.582	3,0	5,5		5,5
17	MN số 2	18	3,0	48.889	2,5	5,5		5,5
18	MN số 9	26	4,0	42.760	1,5	5,5		5,5
Tổng cộng		801	108,5	3.019.180	103,5	212,0	1,0	213,0

II. Cấp Tiểu học

TT	Trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	TH Kim Đồng	97	10,0	683.537	9,5	19,5	2,5	22,0
2	TH Ngọc Khánh	93	9,5	1.345.310	10,0	19,5		19,5
3	TH Nguyễn Tri Phương	91	8,5	527.485	7,5	16,0		16,0
4	TH Đại Yên	72	7,5	535.025	8,0	15,5		15,5
5	TH Việt Nam - Cu Ba	92	9,0	406.210	6,5	15,5		15,5
6	TH Thành Công A	57	6,0	619.408	9,0	15,0		15,0
7	TH Nghĩa Dũng	67	6,5	232.074	6,0	12,5		12,5
8	TH Thủ lệ	53	5,0	411.729	7,0	12,0		12,0
9	TH Hoàng Diệu	82	8,0	200.680	4,0	12,0		12,0
10	TH Nguyễn Bá Ngọc	32	3,0	543.114	8,5	11,5		11,5
11	TH Ngọc Hà	68	7,0	227.901	4,5	11,5		11,5
12	TH Thành Công B	39	4,0	231.245	5,5	9,5		9,5
13	TH Nguyễn Trung Trực	56	5,5	165.624	2,5	8,0		8,0
14	TH Ba Đình	22	2,5	229.404	5,0	7,5		7,5
15	TH Phan Chu Trinh	45	4,5	173.674	3,0	7,5		7,5
16	TH Hoàng Hoa Thám	37	3,5	192.445	3,5	7,0		7,0
17	TH Vạn Phúc	4		137.557				
Tổng cộng		1.007	100,0	6.862.422	100,0	200,0	2,5	202,5

III. Cấp THCS

TT	Trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	THCS Phan Chu Trinh	103	9,5	981.315	10,0	19,5	0,5	20,0
2	THCS Hoàng Hoa Thám	137	10,0	420.866	8,5	18,5		18,5
3	THCS Giảng Võ	44	6,0	900.100	9,5	15,5	2,0	17,5
4	THCS Thành Công	50	7,0	633.448	9,0	16,0		16,0
5	THCS Thăng Long	68	8,5	397.993	7,0	15,5		15,5
6	THCS Ba Đình	50	7,0	420.563	8,0	15,0	0,5	15,5
7	THCS Mạc Đĩnh Chi	53	7,5	417.775	7,5	15,0		15,0
8	THCS Nguyễn Tri Phương	75	9,0	126.510	4,5	13,5	1,0	14,5
9	THCS Nguyễn Công Trứ	54	8,0	318.064	6,0	14,0		14,0
10	THCS Phúc Xá	38	5,5	349.485	6,5	12,0		12,0
11	THCS Giảng Võ 2	34	5,0	309.506	5,5	10,5	1,5	12,0
12	THCS Thống Nhất	49	6,5	222.696	5,0	11,5		11,5
13	THCS Nguyễn Trãi	53	7,5	77.618	4,0	11,5		11,5
Tổng cộng		808	97,0	5.575.939	91,0	188,0	5,5	193,5